

Dịch vụ cài đặt và đào tạo hướng dẫn sử dụng Phần mềm quản lý bệnh viện (HIS) nguồn mở

**PHỤ LỤC 01:
DANH SÁCH CHỨC NĂNG PHẦN MỀM HIS NGUỒN MỞ**

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
I	Nhóm tiêu chí hệ thống thông tin bệnh viện (HIS)	Nhóm tiêu chí hệ thống thông tin bệnh viện (HIS)	
TC30	Quản trị hệ thống (Quản lý người dùng, quản lý cấu hình)	Quản trị hệ thống (Quản lý người dùng, quản lý cấu hình)	Mức 1
1		Quản lý người dùng, phân quyền người dùng	
2		Quản lý, phân quyền in ấn các biểu mẫu, giấy tờ, báo cáo	
4		Chức năng báo cáo động: cho phép tự chỉnh sửa các biểu mẫu, giấy tờ, báo cáo. Tự đặt các công thức vào báo cáo.	
6		Quản lý máy trạm	
7		Chức năng thông báo tới các máy trạm	
8		Log lại các thao tác của người sử dụng	
9		Khóa dịch vụ (tạm thời không cho phép bác sĩ chỉ định dịch vụ/thuốc/vật tư ... vì lý do nào đó. VD: máy hỏng, thuốc để dành)	
10		Tự động nâng cấp ở tất cả các máy trạm	
11		Update file chương trình (.exe)	
12		Update các file thư viện (.dll)	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
13		Update các file biểu mẫu, báo cáo	
TC31	Quản lý danh mục dùng chung	Quản lý danh mục dùng chung	Mức 1
TC32	Tiếp nhận đăng ký khám bệnh, chữa bệnh	Phân hệ Đón tiếp người bệnh (Tiếp nhận đăng ký khám bệnh, chữa bệnh)	Mức 1
1		Phát STT chờ đón tiếp	
2		Chức năng gọi người bệnh vào tiếp đón	
3		Chức năng đăng ký khám	
4		Chức năng in phiếu khám	
5		Kết nối đầu đọc Qrcode	
6		Kết nối với màn hình hiển thị số thứ tự được gọi vào tiếp đón	
7		Đón tiếp Bệnh nhân tự động trên Kiosk không qua tiếp đón	
TC33	Quản lý khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú	Khám bệnh (Quản lý khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú)	Mức 1
1		Kết nối màn hình LCD hiển thị danh sách người bệnh chờ khám, người bệnh đã có kết quả CLS	
2		Chức năng gọi BN vào khám	
3		Chức năng Khám bệnh	
4		Chức năng chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN), Thủ thuật, các dịch vụ khác	
5		Chức năng khai báo thông tin dấu hiệu sinh tồn	
6		Chức năng kê đơn thuốc	
7		Chức năng kê đơn vật tư	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
8		Chức năng xem kết quả CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN), thủ thuật.	
9		Chức năng hội chẩn	
10		Chức năng chuyên phòng khám	
11		Chức năng Thêm phòng khám	
12		Chức năng xem hồ sơ bệnh án	
13		Chức năng cảnh báo số tiền tạm ứng không đủ	
16		Chức năng quản lý chặt chẽ người bệnh không có thẻ BHYT (Thu tiền công khám, tiền CLS, tiền thủ thuật)	
17		Chức năng cảnh báo chỉ định trùng dịch vụ	
18		Chức năng sử dụng, tạo đơn thuốc mẫu	
19		Chức năng sử dụng, tạo đơn vật tư mẫu	
20		Chức năng sử dụng đơn thuốc cũ	
21		Chức năng sử dụng đơn vật tư cũ	
22		Chức năng cảnh báo trùng thuốc, trùng nhóm kháng sinh	
23		Chức năng cảnh báo tương tác thuốc	
24		Chức năng cảnh báo thuốc còn sử dụng	
25		In phiếu chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN...), Thủ thuật, các dịch vụ khác	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
26		In phiếu kết quả CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN), thủ thuật.	
27		In đơn thuốc	
28		In đơn vật tư	
29		Chức năng kết thúc khám: Cấp đơn cho về, cho về, Nhập viện, Chuyển viện, Tử vong, Hẹn khám mới, Hẹn khám tiếp, Khác...	
30		In phiếu khám bệnh vào viện	
31		In phiếu chuyển tuyến	
32		In giấy hẹn khám	
TC34	Quản lý dược	Phân hệ quản lý kho (Thuốc, vật tư và máu) (Quản lý dược)	Mức 1
1		Chức năng nhập nhà cung cấp	
2		Chức năng nhập từ các nguồn	
3		Chức năng nhập chuyển kho	
4		Chức năng nhập hoàn trả Khoa/phòng	
5		Chức năng nhập hoàn trả Kho	
6		Chức năng nhập kiểm kê	
7		Chức năng xuất khoa/phòng	
8		Chức năng xuất chuyển kho	
9		Chức năng xuất trả nhà cung cấp	
10		Chức năng xuất ngoại viện	
11		Chức năng xuất hủy	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
12		Chức năng xuất kiểm nghiệm	
13		Chức năng xuất kiểm kê	
14		Chức năng dự trữ	
15		Chức năng cảnh báo hạn sử dụng	
16		Chức năng cảnh báo số lượng	
17		Chức năng xuất thuốc theo cơ chế: Hạn sử dụng hết trước thì xuất trước, nhập trước xuất trước	
18		Chức năng khai báo thông tin	
19		Chức năng khóa	
20		Chức năng xem thông tin xuất nhập	
21		Chức năng xem thông tin phiếu yêu cầu	
22		Chức năng xem hồ sơ bệnh án	
23		Chức năng hiển thị trạng thái phiếu	
24		Chức năng xem thẻ kho	
25		Chức năng xem thông tin (Tên, Số lô, Số đăng ký, Số lượng tồn đầu, Số lượng tồn kho, Thuốc đã khóa, Thuốc hết hạn)	
26		In phiếu nhập kho	
27		In phiếu nhập kiểm kê	
28		In phiếu xuất kho	
29		In phiếu hoàn trả	
30		In phiếu xuất hủy	
31		In phiếu xuất kiểm nghiệm	
32		In phiếu xuất kiểm kê	
33		In biên bản kiểm nhập	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
34		In thẻ kho (Mẫu 04D/BV-01/TT22)	
TC35	Quản lý viện phí và thanh toán BHYT	Phân hệ Thu ngân (Quản lý viện phí và thanh toán BHYT)	Mức 1
1		Kết nối đầu đọc barcode.	
2		Chức năng tìm kiếm (theo mã bệnh nhân, theo tên bệnh nhân, theo thẻ BHYT)	
3		Chức năng tạo sổ thu tiền	
4		Chức năng tạo sổ tạm ứng	
5		Chức năng khóa sổ	
6		Chức năng tạo phiếu tạm ứng tiền cho người bệnh.	
7		Chức năng tạo phiếu thu tiền cho người bệnh.	
8		Chức năng tạo phiếu hoàn ứng cho người bệnh.	
9		Chức năng hủy phiếu thu tiền, hủy phiếu tạm ứng.	
10		Chức năng duyệt kế toán	
11		Chức năng hiển thị trạng thái bệnh nhân: (Đã đóng bệnh án, Đã duyệt kế toán, chưa duyệt kế toán)	
12		In phiếu thu tạm ứng.	
13		In biên lai thu tiền.	
14		In phiếu thu tạm ứng	
15		In hóa đơn thu tiền	
16		Kết nối hoá đơn điện tử với Hệ thống hóa đơn điện tử VNPT	
TC36	Kết nối với BHXH thanh quyết toán BHYT (tập tin XML)	Phân hệ Giám định Bảo hiểm y tế (Kết nối với BHXH thanh quyết toán BHYT (tập tin XML))	Mức 1

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
1		Xuất XML theo quyết định 130, 4750, 3176 đây công BHYT	
2		Xuất XML theo quyết định 130, 4750, 3176 đây công BHYT theo từng bệnh nhân	
TC39	Quản lý điều trị nội trú	Nội trú	Mức 3
1		Kết nối màn hình LCD hiển thị danh sách người bệnh đang điều trị.	
2		Chức năng thăm khám.	
3		Chức năng chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN), Thủ thuật, phẫu thuật, các dịch vụ khác.	
4		Chức năng khai báo thông tin dấu hiệu sinh tồn	
5		Chức năng kê đơn thuốc (trong gói, ngoài gói)	
6		Chức năng kê đơn vật tư (trong gói, ngoài gói)	
7		Chức năng tạo phiếu máu, chế phẩm máu	
8		Chức năng tạo phiếu suất ăn	
9		Chức năng tổng hợp đơn thuốc thành phiếu tổng hợp y lệnh thuốc	
10		Chức năng tổng hợp đơn vật tư thành phiếu tổng hợp y lệnh vật tư	
11		Chức năng tổng hợp các phiếu máu, chế phẩm máu thành phiếu tổng hợp lĩnh máu, chế phẩm máu	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
12		Chức năng xem kết quả CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN), thủ thuật, phẫu thuật.	
13		Chức năng hội chẩn	
14		Chức năng gửi khám kết hợp	
15		Chức năng gửi điều trị kết hợp	
16		Chức năng chuyển mổ cấp cứu	
17		Chức năng chuyển mổ phiên	
18		Chức năng xem Hồ sơ bệnh án	
19		Chức năng cảnh báo chỉ định trùng dịch vụ	
20		Chức năng sử dụng, tạo đơn thuốc mẫu	
21		Chức năng sử dụng, tạo đơn vật tư mẫu	
22		Chức năng sử dụng đơn thuốc cũ	
23		Chức năng sử dụng đơn vật tư cũ	
24		Chức năng cảnh báo trùng thuốc, trùng nhóm kháng sinh	
25		Chức năng cảnh báo tương tác thuốc	
26		Chức năng cảnh báo thuốc còn sử dụng	
27		Chức năng cảnh báo số tiền tạm ứng không đủ	
28		Chức năng cảnh báo kê thuốc vượt định mức trong gói	
29		Chức năng cảnh báo kê vật tư vượt định mức trong gói	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
30		In phiếu chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN...), Thủ thuật, các dịch vụ khác	
31		In phiếu tổng hợp y lệnh thuốc	
32		In phiếu tổng hợp y lệnh vật tư	
33		In phiếu tổng hợp lĩnh máu	
34		In phiếu tổng hợp lĩnh suất ăn	
35		In phiếu điều trị	
36		In phiếu chăm sóc	
37		In phiếu hội chẩn	
38		In giấy chứng nhận Phẫu Thuật	
39		In giấy đề nghị người bệnh đi tạm ứng	
40		Chức năng kết thúc điều trị: Ra viện, Trốn viện, Chuyển khoa, Chuyển viện, Tử vong, Khác	
41		In giấy ra viện	
42		In giấy chuyển tuyến	
43		In giấy hẹn khám	
44		In phiếu công khai thuốc (Mẫu 11D /BV-01/TT23)	
45		In bảng kê thanh toán ra viện theo mẫu biểu theo Quyết định 6556/QĐ-BYT 2018	
46		In bảng kê thanh toán ra viện theo mẫu biểu Quyết định 6556/QĐ-BYT 2018 (Áp dụng cho đối tượng người bệnh không có thẻ BHYT)	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
47		Tính toán gói dịch vụ kỹ thuật theo TT04	
TC42	Báo cáo thống kê	Phân hệ báo cáo (Báo cáo thống kê)	Mức 3
1		Báo cáo sử dụng thuốc (Mẫu 05D/BV-01/TT22)	
2		Báo cáo sử dụng kháng sinh (Mẫu 06D/BV-01/TT22)	
3		Báo cáo sử dụng hóa chất (Mẫu 09D/BV-01/TT22)	
4		Báo cáo sử dụng vật tư y tế tiêu hao (Mẫu 09D/BV-01/TT22)	
5		Biên bản kiểm kê thuốc (Mẫu 11D/BV-01/TT22)	
6		Biên bản kiểm kê hóa chất (Mẫu 12D/BV-01/TT22)	
7		Biên bản kiểm kê vật tư y tế tiêu hao (Mẫu 13D/BV-01/TT22)	
8		Sổ kiểm nhập thuốc/hóa chất/vật tư y tế tiêu hao (Mẫu 01D/BV-01/TT22)	
9		Thống kê 15 ngày sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao (Mẫu 16D/BV-01/TT23)	
10		Báo cáo xuất nhập tồn kho	
11		Báo cáo tồn kho toàn viện	
12		Báo cáo xuất nhập theo khoa phòng	
13		Thống kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT ngoại trú, nội trú tại các cơ sở y tế (Mẫu số	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
		14/BHYT Công văn 1399)	
14		Danh mục chế phẩm thuốc y học cổ truyền thanh toán bảo hiểm y tế (Mẫu số 16/BHYT Công văn 1399)	
15		Danh mục vị thuốc y học cổ truyền thanh toán bảo hiểm y tế (Mẫu số 17/BHYT Công văn 1399)	
16		Thống kê vật tư thanh toán bảo hiểm y tế (Mẫu số 19/BHYT Công văn 1399)	
17		Thống kê thuốc thanh toán bảo hiểm y tế (Mẫu số 20/BHYT Công văn 1399)	
18		Thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán bảo hiểm y tế (Mẫu số 21/BHYT Công văn 1399)	
19		Danh sách người bệnh bảo hiểm y tế khám chữa bệnh ngoại trú đề nghị thanh toán (Mẫu số C79b-HD/BHYT Công văn 1399)	
20		Danh sách người bệnh bảo hiểm y tế khám chữa bệnh nội trú đề nghị thanh toán (Thông tư 102/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018): mẫu số 19, 20, 21 không BHYT; mẫu 19, 20, 21 chi tiết không BHYT.	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
21		Công văn số: 3360/BHXH-CSYT ngày 04/9/2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam: mẫu 19, 20, 21 chi tiết; mẫu 19, 20, 21, 79 trực tuyến.	
22		Check thông tuyến và lưu hình ảnh	
23		Thống kê theo dõi chi phí BHYT 5 năm liên tục	
24		Bảng kê thu tiền	
25		Báo cáo danh sách người bệnh đã ra viện chưa thanh toán	
26		Báo cáo hoạch toán toán lỗ lãi dịch vụ Phẫu thuật	
27		Báo cáo doanh số thực hiện CLS theo phòng thực hiện	
28		Báo cáo số lượng dịch vụ đã thực hiện	
29		Sổ vào viện, ra viện, chuyển viện	
30		Sổ phẫu thuật	
31		Sổ thủ thuật	
32		Sổ xét nghiệm	
33		Sổ xét nghiệm tế bào máu ngoại vi	
34		Sổ chẩn đoán hình ảnh	
35		Sổ nội soi	
36		Sổ xét nghiệm vi sinh	
37		Sổ trả kết quả cận lâm sàng	
38		Sổ lưu trữ hồ sơ bệnh án	
39		Sổ lưu trữ hồ sơ bệnh án tử vong	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
TC45	Quản lý hóa chất, vật tư tiêu hao	Quản lý hóa chất, vật tư tiêu hao và nhà thuốc bệnh viện	Mức 4
1		Giống tiêu chí 34	
2		Chức năng sản xuất bào chế thuốc	
TC47	Kết nối với PACS	Phân hệ Chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng (Kết nối với PACS cơ bản)	Mức 4
1		Kết nối với màn hình hiển thị danh sách Người bệnh chờ thực hiện.	
2		Kết nối đầu đọc Qrcode	
3		Kết nối với các máy sinh ảnh	
4		Chức năng gọi người bệnh vào thực hiện	
5		Chức năng nhập mô tả, kết luận, đính kèm ảnh và ghi chú.	
6		Chức năng chỉnh sửa ảnh Xquang, Cắt lớp vi tính, Cộng hưởng từ	
7		Chức năng kê đơn thuốc	
8		Chức năng kê đơn vật tư	
9		Chức năng khai báo định mức cho dịch vụ	
10		Chức năng tạo phiếu tổng hợp linh thuốc	
11		Chức năng tạo phiếu tổng hợp linh vật tư	
12		In kết quả bằng phần mềm	
13		Trả kết quả qua mạng về khoa/phòng (Gồm: Mô tả, kết luận, hình ảnh và ghi chú)	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
TC50	Quản lý lịch hẹn điều trị	Quản lý lịch hẹn điều trị, nhắc lịch hẹn tái khám	Mức 5
1		Danh sách bệnh nhân hẹn khám	
2		Báo cáo bệnh nhân hẹn khám	
TC51	Quản lý ngân hàng máu (nếu có)	Quản lý kho máu (nếu có)	Mức 5
1		Danh sách loại máu	
2		Quản lý máu theo mã vạch	
3		Nhập máu	
4		Báo cáo thống kê kho máu	
5		Tồn kho máu	
6		Chỉ định máu	
7		In phiếu truyền máu	
8		Duyệt xuất máu	
TC52	Quản lý người bệnh bằng thẻ điện tử	Quản lý người bệnh bằng thẻ	Mức 5
1		In mã bệnh nhân thành mã vạch	
TC54	Quản lý phác đồ điều trị	Quản lý phác đồ điều trị	Mức 6
1		Tạo phác đồ mẫu	
2		Gán thuốc, dịch vụ theo ICD vào phác đồ	
3		Cảnh báo chỉ định sai phác đồ	
TC55	Quản lý dinh dưỡng	Quản lý dinh dưỡng	Mức 6
1		Danh mục suất ăn	
2		Tìm kiếm suất ăn	
3		Tạo phiếu suất ăn	
4		Tổng hợp suất ăn	
5		Phê duyệt suất ăn	
TC56	Kê đơn, chỉ định, trả kết quả cận lâm sàng trên máy tính bảng, điện thoại thông minh	Kê đơn, chỉ định, trả kết quả cận lâm sàng trên máy tính bảng, điện thoại thông minh	Mức 6

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
1		Đăng nhập	
2		Chọn khoa, phòng làm việc	
3		Chọn bệnh nhân	
4		Xem thông tin bệnh nhân	
5		Kê đơn thuốc	
6		Chỉ định dịch vụ	
7		Xem bệnh án	
TC58	Quản lý hồ sơ bệnh án điện tử	Quản lý hồ sơ bệnh án điện tử	Mức 7
TC60	Tìm kiếm và tra cứu thông tin (KIOS thông tin)	Tìm kiếm và tra cứu thông tin (KIOS thông tin)	Mức 7
1		Tra cứu tìm kiếm lịch sử KCB và các kết quả CLS trên Kiosk khi nhập mã BN	
2		Tra cứu danh mục dịch vụ	
3		Đăng ký khám	
TC61	Thanh toán viện phí điện tử	Thanh toán viện phí điện tử	Mức 7
1		Kết nối thanh toán không dùng tiền mặt (kết nối ngân hàng) => phải có mã đối soát	
II	Nhóm tiêu chí hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS)	Nhóm tiêu chí hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS)	Đã đạt mức cao
TC84	Kết nối máy xét nghiệm (ra lệnh và nhận kết quả xét nghiệm tự động từ máy xét nghiệm)	Phân hệ xét nghiệm (Kết nối máy xét nghiệm (ra lệnh và nhận kết quả xét nghiệm tự động từ máy xét nghiệm))	Mức cơ bản
1		Chức năng in barcode	
2		Chức năng tiếp nhận bệnh phẩm	
3		Chức năng xem Hồ sơ bệnh án	

TT	Tính năng kỹ thuật của Phần mềm HIS theo quy định của TT54	Tính năng kỹ thuật phần mềm HIS nguồn mở	Ghi chú
4		Chức năng chạy lại kết quả xét nghiệm	
5		Chức năng sửa kết quả xét nghiệm	
6		Chức năng kê đơn vật tư hóa chất	
7		Chức năng khai báo định mức cho dịch vụ xét nghiệm	
8		Chức năng tạo phiếu tổng hợp lĩnh vật tư hóa chất	
9		Kết nối đầu đọc barcode	
10		Kết nối máy xét nghiệm 1 chiều	
11		Kết nối máy xét nghiệm 2 chiều	
12		In kết quả xét nghiệm bằng phần mềm	
13		Trả kết quả xét nghiệm qua mạng về khoa/phòng	
TC86	Quản lý mẫu xét nghiệm	Phân hệ Phòng lấy mẫu bệnh phẩm (Quản lý mẫu xét nghiệm)	Mức nâng cao
1		Kết nối với màn hình hiển thị danh sách Người bệnh chờ lấy mẫu bệnh phẩm	
2		Kết nối máy in barcode in barcode bệnh phẩm	
3		Chức năng gọi người bệnh vào lấy mẫu bệnh phẩm	
4		Chức năng kết nối barcode	
5		Chức năng duyệt đã lấy mẫu bệnh phẩm	
6		Chức kê vật tư tiêu hao	
7		Chức năng khai báo thời gian lấy mẫu.	

**PHỤ LỤC 02:
DANH SÁCH BÁO CÁO PHẦN MỀM HIS NGUỒN MỞ**

Khoa phòng	Danh sách báo cáo các khoa phòng
Tiếp đón	Hoạt động khám bệnh
	Danh sách bệnh nhân ngoại trú thủ thuật
	Sổ khám bệnh
	Sổ chuyển viện (KHTH sẽ cung cấp mẫu)
	Danh sách bệnh nhân đang điều trị ngoại trú
	Danh sách bệnh nhân đã kết thúc điều trị
	DS bệnh nhân ngoại trú theo ICD
Thu ngân	Báo cáo thu chi ra viện Thống kê tiền tồn tạm ứng của bệnh nhân 79, 80 tổng hợp 79, 80 chi tiết 19, 20, 21
	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng kê thu tiền tạm gửi của bệnh nhân - Bảng kê thu tiền viện phí - 19,20,21 mẫu in - Danh sách bệnh nhân ngoại trú - Danh sách bệnh nhân nội trú - Danh sách bệnh nhân đang điều trị chưa tạm ứng - Tổng hợp thanh toán chi trả cho bệnh nhân ra viện - Tổng hợp thanh toán thu thêm bệnh nhân ra viện - Tổng hợp bệnh nhân đang điều trị tại khoa
CDHA	Sổ X-quang
	Sổ đo mật độ xương
	Sổ siêu âm
	Sổ điện tim
	Sổ lưu huyết não
	Thống kê chuẩn đoán hình ảnh
Xét nghiệm	Sổ xét nghiệm Huyết học Sổ xét nghiệm Sinh hóa Sổ xét nghiệm Nước tiểu Sổ xét nghiệm Vi sinh Thống kê số lượng xét nghiệm theo nhóm cha
	Báo cáo xét nghiệm thống kê theo diện điều trị Báo cáo xét nghiệm thống kê theo khoa chỉ định

Khoa phòng	Danh sách báo cáo các khoa phòng
Dược - vật tư	Báo cáo Xuất nhập tồn Báo cáo Tồn kho Bảng kê nhập Bảng kê xuất Thống kê 15 ngày sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao Báo cáo sử dụng thuốc Báo cáo sử dụng hóa chất Báo cáo sử dụng vật tư tiêu hao
	Biên bản kiểm kê thuốc, vật tư, hóa chất Biên bản kiểm nhập thuốc trả lại Biên bản kiểm nhập vật tư trả lại Giá trị thuốc đã sử dụng Báo cáo về kháng sinh Báo cáo phản ứng có hại của thuốc Báo cáo công tác khoa dược của bệnh viện Biên bản xác nhận thuốc/hóa chất/vật tư y tế mất/hỏng/vỡ Biên bản thanh lý thuốc thuốc, hóa chất, vật chất y tế tiêu hao Sổ nhập thuốc gây nghiện hướng tâm thần Sổ kiểm nhập vật tư - hóa chất Sổ kiểm nhập thuốc tân dược Sổ kiểm nhập dược liệu, vị thuốc YHCT Sổ tổng hợp thuốc hàng ngày
Điều trị nội trú	Hoạt động điều trị nội trú
	Công suất máy
	Báo cáo thống kê phẫu thuật - thủ thuật theo khoa chỉ định
	Sổ vào viện, ra viện, chuyển viện

**PHỤ LỤC 03:
DANH SÁCH BIỂU MẪU PHẦN MỀM HISPRO NGUỒN MỞ**

STT	Loại biểu mẫu	Biểu mẫu
Số hóa vở bệnh án theo thông tư 32		
1	Bệnh án Nội khoa	01/BV1
2	Bệnh án Nhi khoa	02/BV1
3	Bệnh án Truyền nhiễm	03/BV1
4	Bệnh án Phụ khoa	04/BV1
5	Bệnh án Sản khoa	05/BV1
6	Bệnh án Sơ sinh	06/BV1
7	Bệnh án Tâm thần	07/BV1
8	Bệnh án Da liễu	08/BV1
9	Bệnh án Huyết học-Truyền máu	09/BV1
10	Bệnh án Ngoại khoa	10/BV1
11	Bệnh án Bỏng	11/BV1
12	Bệnh án Ung bướu	12/BV1
13	Bệnh án Răng Hàm Mặt	13/BV1
14	Bệnh án Tai Mũi Họng	14/BV1
15	Bệnh án Ngoại trú chung	15/BV1
16	Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mặt	16/BV1
17	Bệnh án dùng cho tuyến xã/phường	17/BV1
18	Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền	18/BV1
19	Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền	19/BV1
20	Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền	20/BV1
21	Bệnh án Mắt (chấn thương)	21/BV1
22	Bệnh án Mắt (Bán phần trước)	22/BV1
23	Bệnh án Mắt (Đáy mắt)	23/BV1
24	Bệnh án Mắt (Glacom)	24/BV1
25	Bệnh án Mắt (Lác)	25/BV1
26	Bệnh án Mắt trẻ em	26/BV1
27	Bệnh án phục hồi chức năng	27/BV1
28	Bệnh án phục hồi chức năng nhi	28/BV1
29	Bệnh án phục hồi chức năng nhi	29/BV1
Số hóa mẫu, biểu y theo thông tư 32		
1	Giấy cam kết chấp thuận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức	01/BV2
2	Giấy chứng nhận phẫu thuật	02/BV2

STT	Loại biểu mẫu	Biểu mẫu
3	Giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu	03/BV2
4	Phiếu khám chuyên khoa	04/BV2
5	Phiếu gây mê hồi sức	05/BV2
6	Phiếu phẫu thuật/ thủ thuật	06/BV2
7	Phiếu theo dõi truyền dịch	07/BV2
8	Phiếu chiếu/ chụp X-quang	08/BV2
9	Phiếu chụp cắt lớp vi tính	09/BV2
10	Phiếu chụp cộng hưởng từ	10/BV2
11	Phiếu siêu âm	11/BV2
12	Phiếu điện tim	12/BV2
13	Phiếu điện não	13/BV2
14	Phiếu nội soi	14/BV2
15	Phiếu đo chức năng hô hấp	15/BV2
16	Phiếu xét nghiệm (chung)	16/BV2
17	Phiếu xét nghiệm Huyết học	17/BV2
18	Phiếu xét nghiệm huyết - tuỷ đồ	18/BV2
19	Phiếu xét nghiệm chẩn đoán rối loạn đông cầm máu	19/BV2
20	Phiếu xét nghiệm sinh thiết tuỷ xương	20/BV2
21	Phiếu xét nghiệm nước dịch	21/BV2
22	Phiếu xét nghiệm hoá sinh máu	22/BV2
23	Phiếu xét nghiệm hoá sinh nước tiểu, phân, dịch chọc dò	23/BV2
24	Phiếu xét nghiệm vi sinh	24/BV2
25	Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh sinh thiết	25/BV2
26	Phiếu xét nghiệm giải phẫu bệnh khám nghiệm tử thi.	26/BV2
27	Trích biên bản hội chẩn	27/BV2
28	Trích biên bản kiểm thảo tử vong	28/BV2
29	Phiếu khám bệnh vào viện (chung)	29/BV2
30	Phiếu phẫu thuật ghép giác mạc	30/BV2
31	Phiếu phẫu thuật bề mặt nhãn cầu	31/BV2
32	Phiếu phẫu thuật Glacom	32/BV2
33	Phiếu phẫu thuật lác	33/BV2
34	Phiếu phẫu thuật túi lệ	34/BV2
35	Phiếu phẫu thuật sụp mi, mộng, thể thủy tinh, Sapejko	35/BV2
36	Phiếu theo dõi điều trị	36/BV2
37	Phiếu chăm sóc cấp 1	37/BV2

STT	Loại biểu mẫu	Biểu mẫu
38	Phiếu chăm sóc cấp 2	38/BV2
39	Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu	39/BV2
40	Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú	40/BV2
41	Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	41/BV2
42	Phiếu cung cấp thông tin người bệnh tại khoa hồi sức tích cực	42/BV2
43	Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho bác sỹ)	43/BV2
44	Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho điều dưỡng)	44/BV2
45	Giấy cam kết chuyên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	45/BV2
46	Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)	46/BV2
47	Biên bản kiểm thảo tử vong	47/BV2
48	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị	48/BV2
49	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị	49/BV2
50	Phiếu điều trị trẻ sơ sinh sau sinh	50/BV2
51	Phiếu khám thai	51/BV2
52	Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án	52/BV2
53	Giấy đề nghị cung cấp bản tóm tắt hồ sơ bệnh án/tài liệu liên quan	53/BV2